

Số: 498 /QĐ-UBND

Sóc Trăng, ngày 08 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt các quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Ban Dân tộc tỉnh Sóc Trăng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Dân tộc tỉnh Sóc Trăng tại Tờ trình số 08/TTr-BDT ngày 19 tháng 02 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 02 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Ban Dân tộc tỉnh Sóc Trăng.

Điều 2. Giao Ban Dân tộc tỉnh Sóc Trăng chịu trách nhiệm:

1. Triển khai thực hiện việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo quy trình nội bộ được phê duyệt tại Quyết định này.

2. Trên cơ sở nội dung quy trình nội bộ được phê duyệt tại Quyết định này, chủ trì phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức thực hiện việc xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính tại Phần mềm Một cửa điện tử của Ban Dân tộc đúng theo quy định của Chính phủ tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ tại Thông tư số 01/2018/TT-VPCP.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 904/QĐ-UBND ngày 27 tháng 3 tháng 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân

dân tỉnh Sóc Trăng về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Ban Dân tộc tỉnh Sóc Trăng.

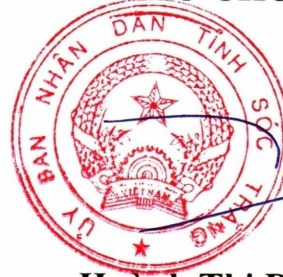
Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng ban Ban Dân tộc, Sở Thông tin và Truyền thông, tỉnh Sóc Trăng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (*để báo cáo*);
- Công TTĐT tỉnh (*đăng tải*);
- Phòng Kiểm soát TTHC;
- Lưu: VT



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Huỳnh Thị Diễm Ngọc



**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC
THAM QUYỀN TIẾP NHẬN VÀ GIẢI QUYẾT CỦA BAN DÂN TỘC
TỈNH SÓC TRĂNG**

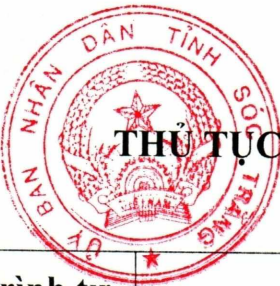
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 498 /QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2021
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)*

Quy trình số: 01

**THỦ TỤC: CÔNG NHẬN NGƯỜI CÓ UY TÍN TRONG ĐỒNG BÀO
DÂN TỘC THIẾU SỐ**

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả phụ trách theo dõi, thực hiện chính sách đối với người có uy tín của Ban Dân tộc tiếp nhận văn bản đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp huyện, vào sổ theo dõi, lập phiếu xử lý văn bản trình Chánh Văn phòng ghi ý kiến đề xuất đơn vị/cá nhân giải quyết văn bản đến và chuyển lại công chức.	Công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả/ Chánh Văn phòng Ban Dân tộc	0,5 ngày làm việc	- Phiếu giải quyết văn bản đến – đi. - Ý kiến đề xuất của Chánh Văn phòng Ban Dân tộc.
Bước 2	Công chức trình xin ý kiến Lãnh đạo Ban.	Lãnh đạo Ban Dân tộc	0,5 ngày làm việc	Ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Ban Dân tộc
Bước 3	Tổng hợp danh sách bình chọn, đề nghị công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.	Công chức Ban Dân tộc	01 ngày làm việc	Mẫu số 04 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.
Bước 4	Mời và tiến hành họp lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan, thống nhất danh sách người có uy	Ban Dân tộc/ Công an tỉnh/ Ủy ban mặt trận Tổ quốc	02 ngày làm việc	Giấy mời họp thống nhất ý kiến.

	tín đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận.	Việt Nam tỉnh		
Bước 5	Tổng hợp ý kiến góp ý và hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.	Công chức Ban Dân tộc	01 ngày làm việc	Tờ trình, dự thảo Quyết định kèm theo danh sách đề nghị công nhận người có uy tín và bản tổng hợp hồ sơ đề nghị của các huyện.
Bước 6	Thẩm định, kiểm tra thể thức văn bản, trình Lãnh đạo Ban.	Chánh Văn phòng Ban Dân tộc		
Bước 7	Phê duyệt tờ trình và văn bản có liên quan.	Lãnh đạo Ban Dân tộc		
Bước 8	Công chức cho số, đóng dấu văn bản và chuyển Ủy ban nhân dân tỉnh thẩm tra, xét duyệt.	Công chức Ban Dân tộc		
Bước 9	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt quyết định.	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Trong giờ hành chính	Dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh.
Bước 10	Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ra quyết định công nhận danh sách người có uy tín trên địa bàn tỉnh.	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	Trong giờ hành chính (trước ngày 15/12 của năm)	Quyết định hành chính
Bước 11	Tiếp nhận kết quả, cho số đến, vào sổ và lưu hồ sơ theo quy định.	Công chức Ban Dân tộc	Trong giờ hành chính	Phiếu giải quyết văn bản đến – đi; Sổ đăng ký văn bản đến.
Thời hạn giải quyết: Không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ các hồ sơ hợp lệ của các huyện (hoàn thành trước ngày 15 tháng 12 của năm bình chọn, công nhận người có uy tín theo quy định tại Khoản 1 và 2 Điều 6 của Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg).				



**THỦ TỤC: ĐƯA RA KHỎI DANH SÁCH NGƯỜI UY TÍN TRONG
ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ**

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, phụ trách theo dõi, thực hiện chính sách đối với người có uy tín của Ban Dân tộc tiếp nhận văn bản đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp huyện, vào sổ theo dõi, lập phiếu xử lý văn bản trình Chánh Văn phòng ghi ý kiến đề xuất đơn vị/cá nhân giải quyết văn bản đến và chuyển lại công chức.	Công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả/ Chánh Văn phòng Ban Dân tộc	0,5 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu giải quyết văn bản đến - đi; - Ý kiến đề xuất của Chánh Văn phòng Ban Dân tộc.
Bước 2	Công chức trình xin ý kiến Lãnh đạo Ban.	Lãnh đạo Ban Dân tộc	0,5 ngày làm việc	Ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Ban Dân tộc.
Bước 3	Tổng hợp danh sách người có uy tín đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.	Công chức Ban Dân tộc	01 ngày làm việc	Biểu tổng hợp danh sách người có uy tín đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.
Bước 4	Mời và tiến hành họp lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan, thống nhất danh sách đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ra quyết định.	Ban Dân tộc/ Công an tỉnh/ Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh	02 ngày làm việc	Giấy mời họp thống nhất ý kiến.

Bước 5	Tổng hợp ý kiến góp ý và hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ra quyết định đưa ra khỏi danh sách người có uy tín.	Công chức Ban Dân tộc	01 ngày làm việc	Tờ trình, dự thảo Quyết định (kèm theo danh sách đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín) và bản tổng hợp hồ sơ đề nghị của các huyện.
Bước 6	Thẩm định, kiểm tra thể thức văn bản, trình Lãnh đạo Ban.	Chánh Văn phòng Ban Dân tộc		
Bước 7	Phê duyệt tờ trình và văn bản có liên quan.	Lãnh đạo Ban Dân tộc		
Bước 8	Công chức cho số, đóng dấu văn bản và chuyển Ủy ban nhân dân tỉnh thẩm tra, xét duyệt.	Công chức Ban Dân tộc		
Bước 9	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt quyết định.	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Trong giờ hành chính (trước ngày 15/12 của năm)	Dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh.
Bước 10	Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ra quyết định đưa ra khỏi danh sách người có uy tín.	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	Trong giờ hành chính	Quyết định hành chính.
Bước 11	Tiếp nhận kết quả, cho số đến, vào sổ và lưu hồ sơ theo quy định.	Công chức Ban Dân tộc	Trong giờ hành chính	Phiếu giải quyết văn bản đến – đi; Sổ đăng ký văn bản đến.
Tổng thời gian giải quyết thủ tục: Không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ các hồ sơ hợp lệ của các huyện.				